

HƯỚNG DẪN

Đăng ký học phần học kỳ I, năm học 2015-2016 và Đăng ký học phần học kỳ hè, năm học 2014-2015

1. Đăng ký học phần học kỳ I, năm học 2015-2016 (Từ ngày 01 đến 08/6/2015)

Bước 1: Truy cập vào phần mềm quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://qlgd.huaf.edu.vn/>; Kích vào mục “Sinh viên”, sau đó nhập mã số sinh viên và mật khẩu

Bước 2: Đăng ký kế hoạch học tập

2.1. Đối với sinh viên **không** đăng ký học lại – cải thiện – học vượt: **Bỏ qua bước này**

2.2. Đối với sinh viên **đăng** ký học lại – cải thiện – học vượt thì tiến hành đăng ký các học phần này theo các bước sau:

(1) Vào mục Kế hoạch học tập



(2) Vào mục “Kế hoạch học tập sinh viên”, sau đó chọn “Thêm HP trong khung CTĐT” để liệt kê các học phần trong Chương trình đào tạo.

Xem chương trình đào tạo

Kế hoạch học tập sinh viên

Thông tin về kế hoạch học tập

Kế hoạch học tập sinh viên

Chon

Mã sinh viên

Họ Tên

Lớp: 12305.2012A

Mã cố vấn học tập: 600000.0193

Họ Tên: Ngô Tùng Đức

Điện thoại: . Email:

Năm học

2014 - 2015

Học kỳ

2

Mã học phần

Số dòng mỗi trang

20

Chon

+

Tìm

Thêm HP trong khung CTĐT

Thêm nhanh HP vào KHHT

Xóa

In

Xuất Excel

Tổng số: 9 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chi	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chon
1	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
2	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
3	LNGH22502	Khoa học gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
4	LNGH22902	Khuyến lâm		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
5	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
6	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
7	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
8	LNGH25102	Thực tế nghề LN		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
9	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	
Chon tất cả							

Tổng số tín chỉ: 18/25

Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập

Tổng số: 9 Dòng

Thêm HP trong khung CTĐT

Thêm nhanh HP vào KHHT

Xóa

In

Xuất Excel

2

(3) Chọn học phần muốn đăng ký kế hoạch học lại – cải thiện – học vượt, chỉnh năm học mở (năm 2015-2016) và học kỳ mở (kỳ 1) theo năm học, học kỳ muốn thêm để đăng ký rồi chọn học phần và bấm “Thực hiện” để thêm vào Kế hoạch học tập.

Thêm học phần vào kế hoạch từ chương trình đào tạo

Hệ: Đại học chính quy. Ngành: Lâm nghiệp. Khóa học: Khóa 46.
Mã sinh viên: . Họ tên: . Lớp: 12305.2012A.

Năm học mở: --- Tất cả ---
Học kỳ mở: --- Tất cả ---
Mã học phần:

Sắp xếp: Năm học - học kỳ mở | Tăng dần

Số dòng mỗi trang: 20

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Năm học mở	Học kỳ mở	Chọn
1	ANH1013	Ngoại ngữ không chuyên 1	3	x	2012 - 2013	1	☐
2	ANH1022	Ngoại ngữ không chuyên 2	2	x	2012 - 2013	1	☐
3	ANH1032	Ngoại ngữ không chuyên 3	2	x	2012 - 2013	1	☐
4	CBAN10304	Hóa học	4	x	2012 - 2013	1	☐
5	CBAN10603	Hóa phân tích	3	x	2012 - 2013	1	☐
6	CBAN10702	Sinh học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
7	CBAN10802	Sinh học phân tử	2	x	2012 - 2013	1	☐
8	CBAN10902	Thực vật học	2	x	2012 - 2013	1	☐
9	CBAN11002	Tin học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
10	CBAN11103	Toán cao cấp	3	x	2012 - 2013	1	☐
11	CBAN11503	Vật lý đại cương	3	x	2012 - 2013	1	☐
12	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	x	2014 - 2015	2	☒
13	CTR1016	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	x	2012 - 2013	1	☐
14	CTR1017	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	x	2012 - 2013	1	☐
15	CTR1022	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	x	2012 - 2013	1	☐
16	CTR1033	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	x	2012 - 2013	1	☐
17	KNPT14602	Xã hội học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
18	KNPT20902	Kinh doanh nông nghiệp và dịch vụ nông thôn	2		2012 - 2013	1	☐
19	KNPT21202	Kinh tế nông nghiệp	2		2012 - 2013	1	☐
20	KNPT21602	Kỹ năng mềm	2	x	2012 - 2013	1	☐

Chọn tất cả

(4) Kiểm tra học phần đã thêm vào Kế hoạch học tập

Kế hoạch học tập sinh viên

Mã sinh viên: . Họ Tên: . Lớp: 12305.2012A
Mã cố vấn học tập: 600000.0193. Họ Tên: Ngô Tùng Đức. Điện thoại: . Email: .

Năm học: 2014 - 2015
Học kỳ: 2
Mã học phần:

Số dòng mỗi trang: 20

Tổng số: 10 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chọn
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☒
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐

Chọn tất cả

Tổng số tín chỉ: 21/25
Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập
Tổng số: 10 Dòng

Bước 3: Kích hoạt vào mục “Đăng ký học phần”



Bước 4: Chọn “Đăng ký học phần”

Hiệu: Đại học chính quy NH: 2014-2015 HK: 2 Trang thông tin | Tài khoản

Thông tin đăng ký môn học

Đăng ký học phần **Chọn**

Danh sách môn học mở Đăng ký học phần

Quy định đăng ký

Thông tin đăng ký học phần

Thời gian đăng ký chính thức: 23-12-2014 00:00:00 đến 04-01-2015 00:00:00

Thời gian đăng ký dự phòng: 11-01-2015 00:00:00 đến 11-01-2015 00:00:00

Thời gian đóng học phí: 16-02-2015 00:00:00 đến 27-02-2015 00:00:00

Nơi đóng học phí:

Số tín chỉ đăng ký tối đa: 25

Cho phép trùng thời khóa biểu: **Không được phép**

Kiểm tra tiên quyết: **Không kiểm tra**

Hiện thị học phí: **Không hiển thị**

Chương trình chạy tốt trên trình duyệt FF 3.5+, độ phân giải màn hình 1024x768 trở lên Thiết kế 2011-2014 bởi CUSC

Bước 5: Hệ thống hiển thị danh sách các học phần theo Kế hoạch học tập. Sinh viên chọn học phần muốn đăng ký.

Đăng ký học phần							
Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3				Chọn
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2				
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2				
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2				
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2				
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2				
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2				
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2				
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2				
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2				

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 0 (0 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Không có dữ liệu.

Bước 6: Hệ thống hiển thị danh sách các lớp học phần có mở trong học kỳ. Sinh viên kiểm tra có trùng thời khóa biểu ở cột “Trùng TKB” và “Xem TKB” của học phần cần đăng ký để xem thời khóa biểu của nhóm học phần, sau đó chọn nhóm đăng ký

Chọn nhóm đăng ký học phần [X]

Học phần: CBAN11703 - Xác suất - Thống kê

Danh sách học phần thuộc ngành

Không có dữ liệu.

Danh sách học phần không thuộc ngành

Stt	Nhóm học phần	Lớp học phần	sĩ số	Đã đăng ký	Trùng TKB	Xem TKB	Đăng ký
1	02	14302.20131A	101	0			
2	03	14304.2013A	62	0			
3	04	14305.2013A	93	0			
4	05	14311.2013A	96	0			
5	06	14104A	76	0			
6	07	14308.2013B	84	0			
7	08	14401.1.2013A	107	0			
8	09	14310.2013A	95	0			
9	10	14308.2013A	64	0			
10	11	14308.2013C	66	0			
11	12	14401.2.2013A	92	0			

Bước 7: Sinh viên kiểm tra kết quả sau khi đăng ký bằng cách xem "Thời Khóa biểu sinh viên" đã hiển thị đầy đủ thời khóa biểu với các môn học đã đăng ký hay chưa.

Đăng ký học phần

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chi	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Đăng ký	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	02				X
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2					
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2					
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2					
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2					
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2					
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2					
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2					
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2					
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2					

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 1 (3 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Thứ	Mã học phần	Nhóm học phần	Tên học phần	Tiết học	Tên cán bộ	Tên phòng	Tuần học
4	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----56-----	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789-----
6	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----78---	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789-----

In Trở về

Bước 8: Hoàn tất việc đăng ký và theo dõi thời khóa biểu để đi học

2. Đăng ký học phần học kỳ hè, năm học 2014-2015

2.1. Đăng ký kế hoạch học tập (Từ ngày 13 đến 16/6/2015)

Bước 1: Truy cập vào phần mềm quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://qlgd.huaf.edu.vn/>; Đăng nhập vào tài khoản sinh viên bằng mã số sinh viên và mật khẩu.

Bước 2: Vào mục “Kế hoạch học tập”



Bước 3: Vào mục “Kế hoạch học tập sinh viên”, sau đó chọn “Thêm HP trong khung CTĐT” để liệt kê các học phần trong Chương trình đào tạo.

[Xem chương trình đào tạo](#)
[Kế hoạch học tập sinh viên](#)
[Thông tin về kế hoạch học tập](#)

Kế hoạch học tập sinh viên

Chọn

Mã sinh viên

Họ Tên

Lớp: 12305.2012A

Mã cổ vấn học tập: 600000.0193.

Họ Tên: Ngô Tùng Đức.

Điện thoại: . Email:

Năm học

2014 - 2015

Học kỳ

2

Mã học phần

Số dòng mỗi trang

20

+

Tìm

Chọn

Thêm HP trong khung CTĐT

Thêm nhanh HP vào KHHT

Xóa

In

Xuất Excel

Tổng số: 9 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/ Tín chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chọn
1	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
2	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
3	LNGH22502	Khoa học gỗ	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
4	LNGH22902	Khuyến lâm	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
5	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
6	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
7	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
8	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
9	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2 Đã duyệt		2014 - 2015	2	
Chọn tất cả							

Tổng số tín chỉ: 18/25

Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập

Tổng số: 9 Dòng

Thêm HP trong khung CTĐT

Thêm nhanh HP vào KHHT

Xóa

In

Xuất Excel

Bước 4: Chọn học phần muốn đăng ký kế hoạch học vào kỳ hè, chỉnh năm học mở (năm 2014-2015) và học kỳ mở (kỳ 3) theo năm học, học kỳ muốn thêm để đăng ký rồi chọn học phần và bấm “Thực hiện” để thêm vào Kế hoạch học tập.

Thêm học phần vào kế hoạch từ chương trình đào tạo

Hệ: Đại học chính quy. Ngành: Lâm nghiệp. Khóa học: Khóa 46.

Mã sinh viên: . Họ tên: . Lớp: 12305.2012A.

Năm học mở: ---- Tất cả ----
 Học kỳ mở: ---- Tất cả ----
 Mã học phần:
 Sắp xếp: Năm học - học kỳ mở / Tăng dần

Số dòng mỗi trang: 20

+ Tìm

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Năm học mở	Học kỳ mở	Chọn
1	ANH1013	Ngoại ngữ không chuyên 1	3	x	2012 - 2013	1	☐
2	ANH1022	Ngoại ngữ không chuyên 2	2	x	2012 - 2013	1	☐
3	ANH1032	Ngoại ngữ không chuyên 3	2	x	2012 - 2013	1	☐
4	CBAN10304	Hóa học	4	x	2012 - 2013	1	☐
5	CBAN10603	Hóa phân tích	3	x	2012 - 2013	1	☐
6	CBAN10702	Sinh học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
7	CBAN10802	Sinh học phân tử	2	x	2012 - 2013	1	☐
8	CBAN10902	Thực vật học	2	x	2012 - 2013	1	☐
9	CBAN11002	Tin học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
10	CBAN11103	Toán cao cấp	3	x	2012 - 2013	1	☐
11	CBAN11503	Vật lý đại cương	3	x	2012 - 2013	1	☐
12	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	x	2014 - 2015	2	☒
13	CTR1016	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	x	2012 - 2013	1	☐
14	CTR1017	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	x	2012 - 2013	1	☐
15	CTR1022	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	x	2012 - 2013	1	☐
16	CTR1033	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	x	2012 - 2013	1	☐
17	KNPT14602	Xã hội học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
18	KNPT20902	Kinh doanh nông nghiệp và dịch vụ nông thôn	2		2012 - 2013	1	☐
19	KNPT21202	Kinh tế nông nghiệp	2		2012 - 2013	1	☐
20	KNPT21602	Kỹ năng mềm	2	x	2012 - 2013	1	☐

Chọn tất cả

Chon

Thực hiện Trở về

Bước 5: Kiểm tra học phần đã thêm vào Kế hoạch học tập

Kế hoạch học tập sinh viên

Mã sinh viên: . Họ Tên: . Lớp: 12305.2012A

Mã cố vấn học tập: 600000.0193. Họ Tên: Ngô Tùng Đức. Điện thoại: . Email:

Năm học: 2014 - 2015
 Học kỳ: 2
 Mã học phần:

Số dòng mỗi trang: 20

+ Tìm

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

Tổng số: 10 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chọn
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2	Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐

Chọn tất cả

Tổng số tín chỉ: 21/25

Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập

Tổng số: 10 Dòng

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

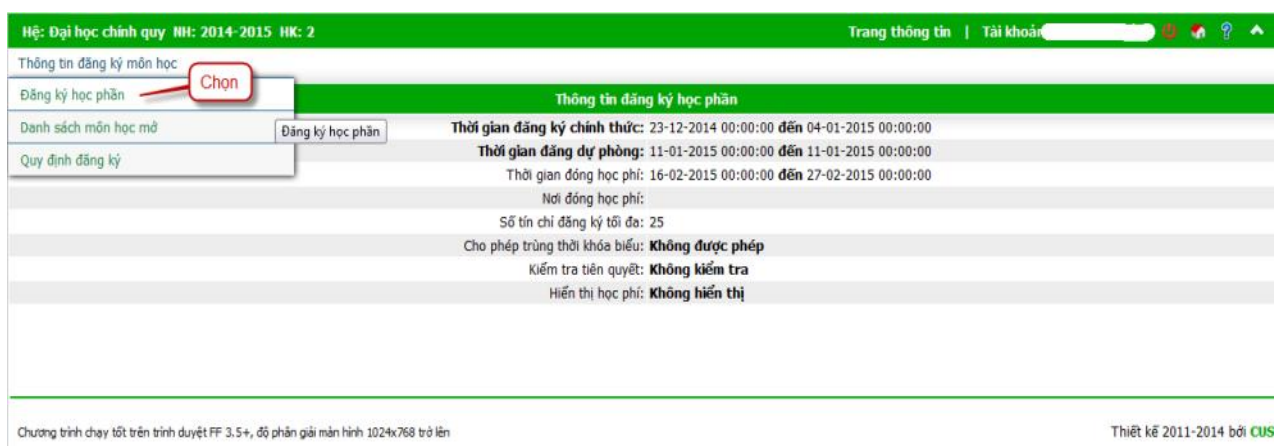
2.2. Đăng ký học phần học kỳ hè, năm học 2014-2015 (Từ ngày 22 đến 25/6/2015)

Bước 1: Truy cập vào phần mềm quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://qlgd.huaf.edu.vn/>; Kích vào mục “Sinh viên”, sau đó nhập mã số sinh viên và mật khẩu

Bước 2: Kích hoạt vào mục “Đăng ký học phần”



Bước 3: Chọn “Đăng ký học phần”



Bước 4: Hệ thống hiển thị danh sách các học phần theo Kế hoạch học tập. Sinh viên chọn học phần muốn đăng ký.

Đăng ký học phần								
Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Đăng ký	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê		3				
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học		2				
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp		2				
4	LNGH22502	Khoa học gỗ		2				
5	LNGH22902	Khuyến lâm		2				
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh		2				
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị		2				
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp		2				
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN		2				
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ		2				

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 0 (0 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Không có dữ liệu.

Bước 5: Hệ thống hiển thị danh sách các lớp học phần có mở trong học kỳ. Sinh viên kiểm tra có trùng thời khóa biểu ở cột “Trùng TKB” và “Xem TKB” của học phần cần đăng ký để xem thời khóa biểu của nhóm học phần, sau đó chọn nhóm đăng ký

Chọn nhóm đăng ký học phần [X]

Học phần: CBAN11703 - Xác suất - Thống kê

Danh sách học phần thuộc ngành

Không có dữ liệu.

Danh sách học phần không thuộc ngành

Stt	Nhóm học phần	Lớp học phần	sĩ số	Đã đăng ký	Trùng TKB	Xem TKB	Đăng ký
1	02	14302.20131A	101	0			
2	03	14304.2013A	62	0			
3	04	14305.2013A	93	0			
4	05	14311.2013A	96	0			
5	06	14104A	76	0			
6	07	14308.2013B	84	0			
7	08	14401.1.2013A	107	0			
8	09	14310.2013A	95	0			
9	10	14308.2013A	64	0			
10	11	14308.2013C	66	0			
11	12	14401.2.2013A	92	0			

Bước 6: Sinh viên kiểm tra kết quả sau khi đăng ký bằng cách xem "Thời Khóa biểu sinh viên" đã hiển thị đầy đủ thời khóa biểu với các môn học đã đăng ký hay chưa.

Đăng ký học phần

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chi	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Đăng ký	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	02				X
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2					
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2					
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2					
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2					
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2					
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2					
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2					
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2					
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2					

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 1 (3 tin chi)

Thời khóa biểu sinh viên

Thứ	Mã học phần	Nhóm học phần	Tên học phần	Tiết học	Tên cán bộ	Tên phòng	Tuần học
4	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----56-----	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789-----
6	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----78---	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789-----

In Trở về

Bước 7: Hoàn tất việc đăng ký học phần và theo dõi thời khóa biểu để đi học.

Ghi chú: Sinh viên tham gia học kỳ hè sẽ được nghe phổ biến các quy định và nộp học phí vào lúc **8h ngày 26/6/2015** tại Nhà Đa chức năng.